

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2021/HS-ST
Ngày: 29-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nông Đức Thọ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lục Thị Minh; Nghề nghiệp: Giáo viên

2. Ông Hoàng Văn Thọ; Nghề nghiệp: Cán bộ

Thư ký phiên toà: Ông Đàm Nhật Hoàng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Ông Đàm Thanh Tình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2021. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2021/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Đàm Văn T, sinh ngày 28 tháng 10 năm 1987 tại B, Cao Bằng; nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú: K, xã H, huyện B, tỉnh Cao Bằng; chỗ ở hiện nay: Tổ 12, phường T, Thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; họ tên cha: Đàm Văn H; họ tên mẹ: Lãnh Thị ; có vợ và 3 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

- Bị hại: Nguyễn Hữu Q, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Tổ 3, phường H, Thành phố C, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

- Người làm chứng:

+ Dương Văn X, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Xóm Bản Tấn, xã Hoàng Tung, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt)

+ Hoàng Minh Y, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Tổ 8, phường Hợp Giang, Thành phố C, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

+ Nguyễn Huy O, sinh năm 2005; Nơi cư trú: Tổ 3, phường H, Thành phố C, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt)

+ Lãnh Thị L, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Xóm Na Han, xã H, huyện B, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt)

+ Hồ Thị Th, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Khu 3, thị trấn PM, huyện BL,

tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt)

+ Chảo Mùi D, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Xóm R, xã V, huyện BL, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt)

+ L Thị H, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Khu 3, thị trấn PM, huyện BL, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trong quá trình kinh doanh vận tải hành khách giữa hai nhà xe SL và nhà xe HT cùng chạy tuyến xe khách Thành phố C – BL. Sáng ngày 29/7/2021, Nguyễn Hữu Q, trú tại Tổ 3, phường H, Thành phố C (là phụ xe của nhà xe Sơn Lâm) và Dương Văn X, trú tại Bản Tấn, Hoàng Tung, Hòa An (là lái xe của nhà xe Sơn Lâm) đến nhà mẹ đẻ của Đàm Văn T (tạm trú tại Tổ 12, phường T, Thành phố C, là chủ nhà xe HT) tên thường gọi bà Lãnh Thị L để nói chuyện với nhau về việc tranh khách giữa hai nhà xe. Sau đó, bà L gọi điện thoại cho T nói về sự việc trên, làm cho T bức xúc đối với Q và tìm Q để gây sự đánh nhau.

Tại cơ quan điều tra, Đàm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi được dùng hung khí đánh Q gây thương tích, cụ thể: Khoảng 18 giờ ngày 29/7/2021, T cùng Hoàng Minh Y, trú tại tổ 8, phường Hợp Giang, Thành phố C (phụ xe của nhà xe HT) chờ Q ở cổng bến xe khách BL, Cao Bằng ý định tìm gặp Q. Khoảng 18 giờ 15 phút, Q một mình đến bến xe BL, T gọi Q ra cổng bến xe để nói chuyện rồi hai bên xảy ra cãi cọ. Trong quá trình xảy ra xô sát, T dùng tay đẩy Q 02 phát, bị T đẩy Q dùng tay phải đánh một phát trúng vào mặt của T, Hòa thấy vậy tay trái túm cổ áo của Q rồi dùng tay phải đánh vào vùng mặt, đầu của Q 03 (ba) phát, Q dùng tay phải đánh trả lại Hòa trúng vào trán của Hòa làm Hòa bị chảy máu (do tay Q đang cầm chùy chìa khóa). Lúc này T chạy ra chỗ để xe ô tô của T đang đỗ ở lề đường mở cốp xe ra lấy được 01 (một) tuýp nước bằng kim loại rồi quay lại chỗ Q đứng và dùng tay phải cầm tuýp đánh 03 (ba) phát trúng vào người Q trong đó: 01 phát trúng vào mu bàn tay phải, 01 phát trúng đầu gối trái, 01 phát trúng hông bên trái. Q giằng co thoát ra rồi chạy vào quán cơm Khánh Hòa ở đối diện cổng bến xe cầm lấy 01 (một) con dao nhọn đang để ở trên bàn trong quán và quay lại bến xe thì T và Hòa đã bỏ lên xe ô tô và khóa cửa lại. Hai bên to tiếng chửi nhau khoảng 05 phút rồi T và Hòa lái xe đi về phòng trọ tại khu 4, thị trấn PM, BL, còn Q tự đem con dao trả lại cho chủ quán rồi đi đến Trung tâm y tế huyện BL, tỉnh Cao Bằng để kiểm tra và sơ cứu các vết thương. Đồng thời, trình báo sự việc đến Công an thị trấn PM.

Ngày 14/9/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 38/CSĐT giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Nguyễn Hữu Q do hành vi cố ý gây thương tích của Đàm Văn T gây ra.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 107/21/TgT ngày 21/9/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng kết luận: Dấu Q chính qua giám định: Vết sẹo phần mềm ngón 4 bàn tay phải, kích thước nhỏ: 01%; Biến đổi rối loạn sắc tố da vùng mạn sườn trái sau chấn thương: 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Nguyễn Hữu Q hiện tại là 02% (Hai phần trăm).

Quá trình điều tra, Đàm Văn T T khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, lời khai của bị can phù hợp lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Các vật chứng, tài sản đã tạm giữ gồm: 01 (Một) thanh kim loại hình trụ, dài 48,3cm, bên trong rỗng, đường kính 02cm; 01(Một) con dao bằng kim loại màu đen trắng, dài 40cm, phần cán gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm sẽ được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng để đảm bảo việc xét xử.

Hành vi của Đàm Văn T đã được Cơ quan điều tra làm rõ và đề nghị xử lý theo quy định tại Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Đàm Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 134; các điểm i, điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đàm Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu xem xét thêm. (Bị cáo và bị hại tự thỏa thuận được với nhau)

- Về hướng xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự, và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01(Một) thanh kim loại hình trụ, dài 48,3cm, bên trong rỗng, đường kính 02cm; 01(Một) con dao bằng kim loại màu đen trắng, dài 40cm, phần cán gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm.

- Về án phí: Áp dụng các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016; buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 29/7/2021, tại cổng bến xe khách huyện BL, Cao Bằng, Đàm Văn T có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là 01 ống hình trụ bằng kim loại đánh 01 phát vào mu bàn tay phải, 01 phát vào đầu gối chân trái và 01 phát vào hông bên trái của Nguyễn Hữu Q làm cho Q bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì mâu thuẫn trong quá trình kinh doanh nên vẫn cố ý sử dụng hung khí để thực hiện hành vi. Hành vi trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an - xã hội tại địa phương.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu T tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Điều 134 quy định như sau;

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;...

Trong vụ án này, đối với hành vi gây thương tích giữa Hoàng Minh Y và Nguyễn Hữu Q, hậu quả để lại cho hai bên là thương tích nhẹ, nên T và Hòa không yêu cầu giám định sức khỏe, yêu cầu không xử lý về mặt hình sự do vậy không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hòa và Q về tội cố ý gây thương tích. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hòa và Q với mức tiền phạt là 750.000 đồng, là có căn cứ.

[3]. Nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đàm Văn T sinh ra và lớn lên tại K, xã H, huyện B, tỉnh Cao Bằng; hiện kinh doanh xe khách và cư trú tại Tổ 12, phường T, Thành phố C, tỉnh Cao Bằng; bị cáo học hết lớp 12/12, có trình độ văn hoá, nhưng khi xảy ra mâu thuẫn bị cáo đã không lựa chọn cách giải quyết trên cơ sở pháp luật mà lại dùng hung khí cố ý gây thương tích cho bị hại. Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người phạm tội T khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo

quy định tại các điểm i, điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận, trước khi mở phiên tòa bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận được với nhau về phần trách nhiệm bồi thường dân sự. Hội đồng xét xử không tiếp tục truy xét thêm.

[5]. Hướng xử lý vật chứng:

Đối với 01(Một) thanh kim loại hình trụ, dài 48,3cm, bên trong rỗng, đường kính 02cm là vật chứng trong vụ án, công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01(Một) con dao bằng kim loại màu đen trắng, dài 40cm, phần cán gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm, qua điều tra xác định được bị hại đã trả bằng giá trị cho chủ nhà và đem gia nộp cho cơ quan điều tra là vật chứng trong vụ án, không có giá trị sử dụng; do vậy, cần tịch thu tiêu hủy theo luật định.

[6]. Về án phí: Bị cáo Đàm Văn T phải chịu số tiền 200.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm, để nộp vào ngân sách Nhà Nước.

Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự và án phí là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. *Về tội danh:* Bị cáo Đàm Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. *Về hình phạt:* Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 134; điểm i, điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt, bị cáo Đàm Văn T 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án (ngày 29/12/2021). Giao bị cáo Đàm Văn T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Cao Bằng để giám sát, giáo dục.

"Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Xác nhận, tại phiên tòa người bị hại không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo.

3. *Về hướng xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự, và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01(Một) thanh kim loại hình trụ, dài 48,3cm, bên trong rỗng, đường kính 02cm; 01(Một) con dao bằng kim loại màu đen trắng, dài 40cm, phần cán gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm.

Xác nhận tình trạng vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi

hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 10, ngày 19 tháng 11 năm 2021.

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đàm Văn T phải chịu 200.000 đồng, tiền án phí hình sự sơ thẩm, để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại người làm chứng (có mặt), có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo T;
- Người bị hại;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an huyện; Trại giam;
- UBND xã H, B;
- CC. THADS huyện;
- Sở tư pháp;
- L hồ sơ vụ án;
- L hồ sơ THAPT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nông Đức Thọ

T VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phan Văn Mạch

Ma Văn Hán

Nông Đức Thọ

